

Số: 14/QĐ - TA

Thống Nhất, ngày 06 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Trần Thị Lệ Thanh.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: Số E, ấp BT, xã XP, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 14/2020/QĐ – TA, ngày 31 tháng 7 năm 2020, đối với:

Họ và tên: **NQ**

Tên gọi khác (khai tại phiên họp): T Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 17 tháng 4 năm 1986

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 12/12.

Nguyên quán: Bến Tre

Hộ khẩu thường trú: Ấp NQ, xã BH, huyện TN, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Con ông Q (đã chết) và bà A (Sinh năm: 1964)

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Thống Nhất (Ông Nguyễn Văn Trung Hiếu - Chức vụ: Chuyên viên, đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 12/6/2020).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai:* Bà Ngô Phương Hoàng Giang, kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Phòng lao động – Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh NQ như sau:

Ngày 24/6/2020 tại trụ sở Công an xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đối tượng NQ thừa nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy dạng Hêrôin). Công an xã đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy, kết quả xét nghiệm cho thấy đối tượng dương tính với ma túy. Tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai NQ khai nhận sử dụng ma túy từ năm 2015, lần sử dụng cuối cùng là khoảng 07 giờ sáng ngày 23/6/2020 tại tổ C, ấp NQ, xã BH, huyện TN, tỉnh Đồng Nai. Công an xã Bàu Hàm 2 đã lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng ma túy trái phép của NQ. Qua xác minh cho thấy đối tượng có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ C, ấp NQ, xã BH, huyện TN, tỉnh Đồng Nai nhưng không sinh sống mà thường xuyên vắng mặt không có lý do, được gia đình và chính quyền địa phương nơi đăng ký thường trú xác nhận.

Ngày 24/6/2020 Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm 2 đã ra quyết định đưa NQ vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai để cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Anh NQ có bản tường trình, lời khai tại Biên bản ghi lời khai ngày 24/6/2020 thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015, dạng ma túy sử dụng là Hêrôin, lần cuối cùng sử dụng là vào khoảng 7 giờ ngày 23/6/2020.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 24/6/2020 tại Trạm y tế xã HL, phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 24/6/2020 của bác sỹ xác định NQ có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là: Heroin.

Ngày 24/6/2020 Công an xã Bàu Hàm 2 đã hoàn thành việc lập hồ sơ, ra Thông báo số 04/TB Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cho người bị đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là NQ. Thông báo ngày đã được gửi trực tiếp cho người bị đề nghị. Người bị đề nghị đã được đọc hồ sơ tại trung tâm cai nghiện tỉnh Đồng Nai vào ngày 26/6/2020.

Ngày 03/7/2020 Công an xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai ra văn bản đề nghị số 07/ĐN, đề nghị Trưởng phòng tư pháp huyện Thống Nhất kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị NQ. Đến ngày 8/7/2020 hồ sơ đã được chuyển cho phòng tư pháp.

Trưởng phòng Tư pháp huyện Thống Nhất kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ và ra Thông báo kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 356/TB – PTP ngày 13/7/2020, kết luận về tính pháp lý của hồ sơ: Thành phần hồ sơ đầy đủ theo quy định, đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đảm bảo, hồ sơ đảm bảo tính pháp lý.

Tại văn bản số 369/LĐTBOXH ngày 20/7/2020, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Thống Nhất đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với NQ, thời gian đề nghị áp dụng: 20 đến 24 tháng; Địa chỉ cai nghiện bắt buộc: Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai; địa chỉ: ấp BT, xã XP, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

Tại phiên họp:

– Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất: Giữ nguyên đề nghị, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với NQ, thời gian cai nghiện bắt buộc từ 20 đến 24 tháng. Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Số E, ấp BT, xã XP, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

– Ý kiến của người bị đề nghị: Đối tượng không có ý kiến gì về việc cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng, đối tượng xin được về nhà sớm để chăm sóc mẹ già, xin giảm thời gian như phòng lao động đề nghị, đối tượng xin thời gian cai nghiện 16 tháng. Ngoài ra không có ý kiến gì khác.

– Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ và tại phiên họp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đề nghị thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng.

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân huyện xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với NQ. Nên Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày Ủy ban thường vụ quốc hội.

[2] Về tài liệu trong hồ sơ đề nghị gồm có:

Biên bản vi phạm; bản tóm tắt lý lịch; tài liệu chứng minh tình trạng nghiện ma túy hiện tại của NQ, bản tường trình của người nghiện ma túy; tài liệu, chứng cứ chứng minh về việc người bị đề nghị không có nơi cư trú ổn định đúng theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Văn bản của Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Thống Nhất về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 369/LĐTBXH ngày 20/7/2020.

Là đầy đủ và đúng theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính, cụ thể

[3] Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

NQ thực hiện lần cuối hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là ngày 23/6/2020, đến ngày 06/8/2020 Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là còn thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. (Được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính).

[4] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ:

Về thẩm quyền lập biên bản vi phạm: Công an xã Bàu Hàm 2 phát hiện NQ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nơi NQ có hành vi vi phạm là tại ấp NQ, xã BH, huyện TN, tỉnh Đồng Nai nên Công an xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất,

tỉnh Đồng Nai đã lập biên bản về hành vi sử dụng ma túy trái phép của NQ là đúng theo quy định tại Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện ma túy bắt buộc (gọi tắt là Nghị định 221) và Nghị định số 136/2016/NĐ – CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 (gọi tắt là Nghị định 136)

Sau khi lập biên bản về hành vi sử dụng ma túy trái phép, Công an xã Bàu Hàm 2 đã tiến hành xác minh về nơi cư trú của người vi phạm. Công an xác định được đối tượng có nơi đăng ký thường trú tại ấp NQ, xã BH, huyện TN, tỉnh Đồng Nai nhưng qua làm việc với người thân ở cùng nơi đăng ký thường trú của đối tượng, qua xác minh tại tổ và tại ấp nơi đăng ký thường trú của đối tượng đều cho biết đối tượng thường xuyên vắng mặt tại địa phương, đối tượng thường đi lang thang, không ở một nơi cố định. Xác định đối tượng thuộc trường hợp không có nơi cư trú ổn định là đúng theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 05/2018/TT – BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ Công an, Thông tư Quy định việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; khoản 5 Điều 1 Nghị định số 56/2016/NĐ – CP ngày 29/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ – CP ngày 30/6/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Về thẩm quyền xác định người nghiện ma túy: Tình trạng nghiện ma túy của NQ được ông B là bác sỹ, được Sở y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp chứng nhận đã hoàn thành lớp tập huấn Chẩn đoán và hỗ trợ điều trị cai nghiện ma túy, các chất dạng thuốc phiện và dạng Amphetamine năm 2015 (Giấy chứng nhận số 557/QĐ – SYT cấp ngày 25/5/2015). Bác sỹ Bắc hiện đang làm việc tại trạm y tế xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Nên ông B là người có thẩm quyền xác định người nghiện ma túy đúng theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 221, Nghị định số 136.

Sau khi hoàn thành việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, công an xã Bàu Hàm 2 đã thông báo bằng văn bản cho NQ, nội dung thông báo có đầy đủ các nội dung gồm họ và tên người vi phạm, Lý do lập hồ sơ đề nghị, quyền của người được thông báo được quyền đọc, ghi chép, sao chụp hồ sơ và phát biểu ý kiến về việc lập hồ sơ tại Tòa án nhân dân cấp huyện. Địa điểm đọc hồ sơ, thời gian đọc hồ sơ là 5 ngày kể từ ngày nhận được thông báo. Là đúng theo quy định tại Điều 11 của Nghị định số 221, Nghị định số 136.

Thời gian người vi phạm NQ được thông báo Về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 24/6/2020; người vi phạm được đọc hồ sơ vào ngày 24/6/2020; Đến ngày 03/7/2020 công an xã Bàu

Hàm 2 ra văn bản đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị và chuyển hồ cho Trưởng phòng tư pháp huyện Thống Nhất là đúng theo quy định Điều 12 của Nghị định số 221, Nghị định số 136.

Ngày 08/7/2020 công an xã Bàu Hàm 2 chuyển hồ sơ đề nghị cho Phòng tư pháp huyện, ngày 13/7/2020 trưởng phòng tư pháp cấp huyện kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, kết quả kiểm tra thể hiện tại văn bản số 357/PTP ngày 13/7/2020 và gửi cho Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Thống Nhất vào ngày 13/7/2020 là đúng theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 221, Nghị định số 136.

Ngày 13/7/2020 trưởng phòng Tư pháp huyện Thống Nhất chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Thống Nhất, ngày 20/7/2020 Trưởng phòng lao động – Thương binh và Xã hội huyện Thống Nhất có văn bản 369/LĐTBXH ngày 20/7/2020, xác định hồ sơ đầy đủ, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 221, Nghị định số 136.

Từ những phân tích trên xét thấy hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ.

[5] Xét đề nghị của đại diện phòng Lao động – Thương Binh và Xã Hội huyện Thống Nhất và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất:

NQ, sinh năm 1986, tính đến ngày 06/8/2020, đối tượng đã trên 18 tuổi. Đối tượng đã tự đưa ma túy vào cơ thể mình từ năm 2015 mà không theo chỉ định của y, bác sỹ điều trị, đây là hành vi sử dụng ma túy trái phép, đối tượng đã sử dụng ma túy trái phép từ năm 2015 cho đến nay. Việc sử dụng ma túy là hàng ngày, bị lệ thuộc vào chất ma túy. Tình trạng sử dụng ma túy trái phép của đối tượng được bác sỹ có thẩm quyền xác định đã bị nghiện ma túy. Xét về nơi cư trú, thì đối tượng có đăng ký thường trú tại ấp NQ, xã BH, huyện TN, tỉnh Đồng Nai, ngoài ra không có đăng ký tạm trú tại nơi nào khác. Qua xác minh tại nơi đăng ký thường trú cho thấy đối tượng không sinh sống tại địa phương nơi đăng ký thường trú, gia đình không biết đối tượng đi đâu, cơ quan lập hồ sơ xác định đối tượng không có nơi cư trú ổn định. Căn cứ vào Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính NQ thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

NQ biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng. Việc sử dụng ma túy trái phép của Quốc là hành vi vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Để đảm bảo về an ninh, trật tự, an toàn xã hội và để NQ được chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện để cai nghiện được ma túy và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cần chấp nhận đề nghị của Phòng lao động – Thương binh và Xã hội huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai và đề

ngợi của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với NQ là có cơ sở, đúng pháp luật.

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ: Người có hành vi vi phạm NQ đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[7] Xét tình tiết tăng nặng: Không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, nhân thân người vi phạm và tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng được phân tích như trên, xét thấy cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với NQ thời gian 16 (mười sáu) tháng là phù hợp.

Áp dụng:

– Điều 3; Điều 6; Điều 9; Điều 95; Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105; Điều 106; 107 Luật xử lý vi phạm hành chính;

– Điều 3, 22, 23, 24; 29, 30, 31 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

– Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện ma túy bắt buộc và Nghị định số 136/2016/NĐ – CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013;

– Điều 4 Thông tư số 05/2018/TT – BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ Công an, Thông tư Quy định việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

– Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 56/2016/NĐ – CP ngày 29/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ – CP ngày 30/6/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **NQ** tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, Địa chỉ: Số e ấp BT, xã XP, huyện XL, tỉnh Đồng Nai

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (Ngày 24/6/2020).

3. Thời hạn Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Thống Nhất có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất có quyền kháng nghị, người bị đề nghị có quyền khiếu nại là 3 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng lao động - Thương binh và xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất, Công an nhân dân huyện Thống Nhất, Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai và NQ có trách nhiệm thi hành quyết định.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Trưởng công an nhân dân huyện Thống Nhất;
- Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thuộc UBND Huyện Thống Nhất;
- Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm 2;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh